

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TỔ TIN HỌC
Năm học 2020-2021

Căn cứ vào Kế hoạch năm học 2020-2021 của Trường THPT Tân Túc, Tổ Tin học xây dựng kế hoạch hoạt động năm học 2020 - 2021 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Bối cảnh năm học

- Năm học 2020-2021 nhà trường tích cực triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Thực hiện có hiệu quả nội dung các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những việc làm thiết thực.

- Đổi mới phương pháp dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng giải quyết các vấn đề thực tiễn. Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động nghiên cứu khoa học của học sinh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học.

- Thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2. Thuận lợi

- Tổ nhận được sự chỉ đạo sâu sát, kịp thời của BGH nhà trường. BGH đề ra kế hoạch cụ thể cho từng tuần trên cơ sở đó tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch và triển khai chỉ đạo tổ thực hiện.

- Tổ có 4/4 giáo viên đạt chuẩn. Các tổ viên luôn giúp đỡ nhau trong công tác, có tinh thần trách nhiệm, thương yêu học sinh.

- Đội ngũ giáo viên trong tổ hầu hết có năng lực khá, giỏi, nhiệt tình trong giảng dạy và các hoạt động phong trào.

3. Khó khăn

- Một số học sinh còn chưa ý thức được việc học môn Tin học, vẫn còn coi là “môn phụ”.

- Còn nhiều phụ huynh không quan tâm đến con em mình, phó mặc cho giáo viên.

- Mặc dù khi phát hiện máy vi tính có dấu hiệu xuống cấp, trường đã tiến hành sửa chữa, bảo trì để kéo dài thời gian sử dụng cho máy. Tuy nhiên, số máy tính đang sử dụng ở trường hoạt động không ổn định, khó có thể kéo dài tuổi thọ được lâu, trong khi nhu cầu sử dụng máy tính của học sinh rất lớn.

4. Tình hình đội ngũ năm học 2020- 2021

- Tổ có 4 giáo viên (trong đó: 1 nam, 3 nữ)

- Trình độ chuyên môn: 100% đạt chuẩn.

STT	Họ và tên	Trình độ	Đạt chuẩn	Chuyên môn
1	Nguyễn Thị Hồng Loan	Cử nhân	X	Tin học
2	Nguyễn Sỹ Bằng	Cử nhân	X	Tin học
3	Nguyễn Ngọc Phương Quỳnh	Cử nhân	X	Tin học
4	Đoàn Nguyễn Thùy Dung	Cử nhân	X	Tin học

II. CÁC MỤC TIÊU NĂM HỌC

1. Xây dựng Kế hoạch dạy học cụ thể, chi tiết và thực hiện đúng chương trình và kế hoạch giáo dục đã được phê duyệt.

2. Thực hiện đúng và đủ công tác dạy tự chọn môn Nghề Tin học văn phòng.

Tiếp tục sử dụng bộ Office 2010 để thực hành môn nghề, tăng cường khả năng ứng dụng của học sinh sau khi học xong chương trình nghề phổ thông.

3. Thực hiện dạy học theo chủ đề tích hợp, Tổ Tin học đưa các nội dung vào bài dạy cụ thể như sau:

- *Tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống, văn hoá khi sử dụng mạng Internet* vào chương trình Tin học lớp 10.

- *Tích hợp giáo dục kỹ năng tư duy* vào chương trình Tin học lớp 11.

- *Tích hợp giáo dục kỹ năng quản lý công việc trong cuộc sống* vào chương trình Tin học lớp 12.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào trong công tác giảng dạy nhằm phát huy tính tự học và sáng tạo của học sinh.

5. Tiếp tục phát huy mạnh mẽ công tác đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá:

+ Thực hiện tốt đổi mới phương pháp dạy học với các mục tiêu cụ thể như sau: 100% giáo viên trong tổ thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, phát huy tính tích cực của học sinh.

+ Tăng cường đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá theo hướng chú trọng kỹ năng thực hành và kỹ năng làm việc nhóm của học sinh.

6. Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn

- + Dạy học theo định hướng nghiên cứu bài học: 1 tiết
- + Dạy học chuyên đề theo định hướng phát triển năng lực học sinh.
- + Thảo luận các vấn đề, các nội dung khó dạy hàng tháng, rút kinh nghiệm trong toàn tổ.

7. Tăng cường sử dụng đồ dùng dạy học vào bài giảng.

8. Cập nhật thông tin giáo viên đầy đủ trên hệ thống thông tin quản lý nhà trường của Ngành Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh.

III. CÁC NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Xây dựng tư tưởng, đạo đức tác phong của giáo viên trong tổ

a) Chỉ tiêu:

- 100% GV trong tổ có tư tưởng chính trị vững vàng, đạo đức tác phong gương mẫu, rèn luyện trở thành tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

b) Biện pháp thực hiện:

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước.
- Tham gia đầy đủ các buổi bồi dưỡng chính trị.
- Gương mẫu trong công tác, đoàn kết với đồng nghiệp, gần gũi với học sinh.
- Duy trì kỷ cương, nề nếp trong nhà trường. Xây dựng khối đoàn kết nội bộ.
- Thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch mà tổ đã đề ra.

2. Giữ vững và nâng cao chất lượng, hạn chế học sinh bỏ học, đảm bảo công tác phổ cập giáo dục THCS.

a) Chỉ tiêu:

- Tỷ lệ lưu ban, bỏ học không quá 2%.
- Tỷ lệ chuyên cần đạt 90%.
- Hoàn thành tốt công tác, giữ vững và nâng cao chất lượng, hạn chế học sinh bỏ học.

b) Biện pháp thực hiện:

- Tuyên truyền giáo dục nâng cao học tập của học sinh.
- Nâng cao vai trò của GVCN trong công tác vận động học sinh đến lớp.
- Nâng cao chất lượng dạy học phù hợp với năng lực trình độ học sinh, phương pháp dạy học đổi mới tạo hứng thú cho học sinh, ôn tập phụ đạo cho học sinh yếu kém.
- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá.
- Thường xuyên quan tâm, động viên, giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đẩy mạnh giáo dục học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu.

a) Về nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

- Các chỉ tiêu:

+ Danh hiệu thi đua của tổ và chất lượng bộ môn: 100% giáo viên đạt lao động tiên tiến; Tổ đạt tập thể lao động tiên tiến; Chất lượng bộ môn: 90% trên trung bình.

+ Thực hiện đầy đủ chương trình, đúng hướng dẫn giảm tải chương trình của Bộ giáo dục và đào tạo, không cắt xét, bỏ nội dung dạy học.

+ Có kế hoạch dạy học chi tiết theo từng khối lớp (theo định hướng đổi mới) được lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

- Biện pháp thực hiện.

+ Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, đúng tiến độ, đúng mức độ yêu cầu chương trình và kế hoạch giáo dục.

+ Soạn giáo án đầy đủ trước khi lên lớp, giáo án soạn theo định hướng phát triển năng lực học sinh, phù hợp đối tượng.

+ Đổi mới phương pháp dạy học, Tổ chuyên môn tổ chức tăng cường dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, sáng tạo trong học tập của học sinh, giúp học sinh vận dụng kiến thức trong giải quyết vấn đề thực tiễn.

+ Đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá theo hướng vận dụng và liên hệ thực tế.

+ Ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy một cách hiệu quả, chú ý tích hợp liên môn, bảo vệ môi trường.

b) Về bồi dưỡng học sinh giỏi

- Các chỉ tiêu:

+ Đội tuyển HSG dự thi HSG Olympic các cấp.

+ Tham gia các Hội thi, hoạt động chuyên môn do sở tổ chức.

- Biện pháp thực hiện:

+ Xây dựng chương trình bồi dưỡng HSG lớp 10, lớp 11.

+ Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các học sinh tham gia học bồi dưỡng HSG và dự thi.

c) Về phụ đạo học sinh yếu

+ Do đặc trưng bộ môn nên về phụ đạo học sinh yếu kém thì giáo viên dạy lớp nào sẽ chịu trách nhiệm lớp đó (giáo viên thường xuyên báo cáo cho TTCM khi họp tổ, nhằm giúp tổ xây dựng biện pháp kịp thời và hiệu quả).

4. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ giáo viên.

a) Các chỉ tiêu:

- 100% giáo viên nghiên cứu nội dung, chương trình, sách giáo khoa, nắm vững chuẩn kiến thức kỹ năng theo quy định của Bộ GDĐT.

- Thực hiện hiệu quả các hoạt động dự giờ, thao giảng.

- Tổ trưởng dự giờ giáo viên trong tổ chuyên môn ít nhất 2 tiết dạy/giáo viên/năm; mỗi giáo viên thực hiện ít nhất 2 bài giảng có ứng dụng CNTT, dự giờ đồng nghiệp ít nhất 8 tiết/năm.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT trong dạy học.

- 100% giáo viên thực hiện bồi dưỡng thường xuyên đầy đủ, nghiêm túc, hiệu quả, phân công các giáo viên trong tổ thực hiện từng Modul để thảo luận hàng tháng.

b) Biện pháp thực hiện:

- Tổ chuyên môn phải có ít nhất 1 chuyên đề bồi dưỡng nâng cao chất lượng dạy học/năm

- Mỗi giáo viên phải có 1 chuyên đề tự bồi dưỡng chuyên môn

- Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên đề do nhà trường và Sở tổ chức

- Thường xuyên tổ chức thao giảng, dự giờ rút kinh nghiệm các giáo viên.

- TTCM kiểm tra hồ sơ giáo viên mỗi học kì 2 lần; kiểm tra kế hoạch giảng dạy hàng tháng.

- Đảm bảo sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/tháng.

- Tích cực và có ý thức trong công tác tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch thao giảng, kế hoạch bồi dưỡng của tổ chuyên môn.

- Nghiên cứu nội dung chương trình để dạy học theo hướng nghiên cứu bài học.

- Có kế hoạch dạy học theo định hướng phát triển năng lực và xây dựng giáo án tích hợp.

5. Đổi mới hoạt động tổ chuyên môn. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá phân loại đội ngũ giáo viên.

a) Các chỉ tiêu:

- 100% giáo viên trong tổ biết soạn giáo án áp dụng hiệu quả các phương pháp dạy học, khai thác mạng internet phục vụ dạy học. Có 100% ở mức thành thạo.

- 100% giáo viên có kỹ năng ứng dụng phần mềm quản lý và đánh giá kết quả học sinh.

- Triển khai các chuyên đề trong năm học theo kế hoạch.

- Thao giảng: + HKI: Thầy Bằng, Cô Quỳnh +HKII:Cô Dung

- Dự giờ rút kinh nghiệm, đánh giá: 2 tiết/gv/năm học

- Kiểm tra kế hoạch giảng dạy: 2 lần/tháng

- Kiểm tra tiến độ cho điểm: 2 lần/học kì.

b) Các biện pháp thực hiện:

- Tiếp thu và thực hiện nghiêm chỉnh văn bản Quy định trách nhiệm và cơ chế làm việc giữa Lãnh đạo và tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn với tổ các tổ viên.

- Phát huy quyền làm chủ, tính tự giác và chủ động của cán bộ giáo viên trong mọi mặt hoạt động.

- Tổ trưởng lập kế hoạch kiểm tra cấp tổ.

- Tổ chức kiểm tra và đánh giá, xếp loại học sinh phải lấy chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình GDPT làm cơ sở, đảm bảo khách quan thống nhất. Sau khi kiểm tra phải họp rút kinh nghiệm.

6. Hoạt động ngoài giờ lên lớp.

a) Các chỉ tiêu:

- Tham gia tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp do trường tổ chức.

- Hợp tác với trường Đại học SaigonTech để có buổi sinh hoạt ngoài giờ lên lớp hiệu quả.

b) Biện pháp thực hiện:

- Nghiên cứu các câu hỏi chuyên đề phù hợp với nội dung chuyên đề. Xây dựng nếp sống văn hóa, củng cố kỷ cương nề nếp, thực hiện giáo dục kỷ luật tích cực hiệu quả, tham gia đầy đủ các buổi tham quan, học tập các di sản văn hóa nếu có điều kiện.

V. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

Không.

Trên đây là kế hoạch năm học 2020-2021 nhằm thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực của tổ Tin học./.

HIỆU TRƯỞNG

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

(đã ký)

(đã ký)

Nguyễn Thanh Tòng

Nguyễn Thị Hồng Loan

Nơi nhận:

- Lãnh đạo đơn vị;
- Thành viên tổ;
- Lưu.

Đính kèm Phụ lục:

- Đăng ký thi đua tập thể, cá nhân;
- Thao giảng, ngoại khóa;
- Kiểm tra chuyên môn;
- Kế hoạch tháng;
- Kế hoạch giảng dạy hàng tuần.

PHỤ LỤC

(Đính kèm kế hoạch hoạt động Tổ chuyên môn Tin học năm học 2020-2021)

I. ĐĂNG KÝ THI ĐUA

1. Danh hiệu thi đua, khen thưởng tập thể:

- Tập thể lao động tiên tiến.

2. Danh hiệu thi đua cá nhân

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đăng ký danh hiệu thi đua	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Hồng Loan	TTCM	LĐTT	
2	Nguyễn Sỹ Bằng	GV	LĐTT	
3	Nguyễn Ngọc Phương Quỳnh	GV	LĐTT	
4	Đoàn Nguyễn Thùy Dung	GV	LĐTT	

II. KẾ HOẠCH THAO GIẢNG:

STT	Giáo viên thao giảng	Thời gian	Ghi chú
1	Nguyễn Sỹ Bằng	HKI	
2	Nguyễn Ngọc Phương Quỳnh	HKI	
3	Đoàn Nguyễn Thùy Dung	HKII	

III. KIỂM TRA CHUYÊN MÔN

STT	Giáo viên được kiểm tra	Thời gian	Nội dung kiểm tra
1	Nguyễn Ngọc Phương Quỳnh	HKI	Hồ sơ sổ sách
2	Nguyễn Sỹ Bằng	HKI	Hồ sơ sổ sách
3	Đoàn Nguyễn Thùy Dung	HKII	Hồ sơ sổ sách

1. Kế hoạch thực hiện chuyên đề.

Thời gian	Tên chuyên đề	Người thực hiện	Nội dung công việc	Điều chỉnh
HKI	Bài toán và thuật toán	Nguyễn Ngọc Phương Quỳnh	Báo cáo chuyên đề.	
HKII	Bài tập Turbo Pascal	Nguyễn Sỹ Bằng	Báo cáo chuyên đề.	

2. Kế hoạch cụ thể từng tháng.

Tháng	Nội dung công việc	Phụ trách
08/2020	Ôn định về tổ chức, nề nếp. Lên kế hoạch giảng dạy bộ môn. Lên kế hoạch tổ chuyên môn. Giảng dạy theo phân phối chương trình. Bảo trì phòng máy.	TTCM_G V

09/2020	Họp tổ chuyên môn. Giảng dạy theo phân phối chương trình. Kiểm tra hoạt động sư phạm của GV. Kiểm tra thường xuyên đối với cả 3 khối lớp. Tuyển đội tuyển HSG	TTCM_G V
10/2020	Họp tổ chuyên môn. Thao giảng. Giảng dạy theo phân phối chương trình. Kiểm tra tập trung	TTCM_G V
11/2020	Họp tổ chuyên môn. Giảng dạy theo phân phối chương trình. Kiểm tra thường xuyên đối với cả 3 khối lớp. Tham gia phong trào mừng Ngày Nhà Giáo Việt Nam 20/11 Kiểm tra phòng máy.	TTCM_G V
12/2021	Họp tổ chuyên môn. Kiểm tra thực hành Giảng dạy theo phân phối chương trình. Ôn tập và kiểm tra HKI Hoàn tất các cột điểm HKI Kiểm kê tài sản cuối năm.	TTCM_G V
01/2021	Họp tổ chuyên môn. Lên kế hoạch giảng dạy HKII. Giảng dạy theo phân phối chương trình. Kiểm tra thường xuyên đối với cả 3 khối lớp.	TTCM_G V
02/2021	Họp tổ chuyên môn. Giảng dạy theo phân phối chương trình. Kiểm tra, vệ sinh phòng máy.	TTCM_G V
03/2021	Họp tổ chuyên môn. Giảng dạy theo phân phối chương trình. Thao giảng. Kiểm tra giữa kỳ II	TTCM_G V
4/2020	Họp tổ chuyên môn. Kiểm tra thường xuyên đối với cả 3 khối lớp. Giảng dạy theo phân phối chương trình. Ôn tập và kiểm tra HKII Hoàn tất các cột điểm HKII.	TTCM_G V
5/2020	Họp tổ chuyên môn. Hoàn thành điểm số và hồ sơ của học sinh. Tổng kết các hoạt động chuyên môn của tổ năm học 2020-2021 Coi và chấm thi nghề. Xét thi đua năm học.	TTCM_G V
6-7/2020	Coi thi tuyển sinh 10. Coi thi THPT Quốc gia Tham gia các hoạt động hè.	GV

Kế hoạch giảng dạy môn Tin học 10 (chương trình chuẩn) Học kỳ 1
 (Đính kèm kế hoạch hoạt động Tổ chuyên môn Tin học năm học 2020-2021)

TUẦN	Tiết PP CT	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	GHI CHÚ
1 7/9 → 13/9	1	§1. Tin học là một ngành khoa học.	
	2	§2. Thông tin và dữ liệu (tiết 1)	
2 14/9 → 20/9	3	§2. Thông tin và dữ liệu (tiết 2)	
	4	BTTH 1: Làm quen với thông tin và mã hóa thông tin.	
3 21/9 → 27/9	5	BTTH 1: Làm quen với thông tin và mã hóa thông tin.	
	6	Chuyên đề: “Rắp ráp máy tính”	
4 28/9 → 4/10	7	Chuyên đề: “Rắp ráp máy tính”	
	8		
5 5/10 → 11/10	9	Chuyên đề: “Rắp ráp máy tính”	
	10	§4. Bài toán và thuật toán (tiết 1).	
6 12/10 → 18/10	11	§4. Bài toán và thuật toán (tiết 2).	
	12	§4. Bài toán và thuật toán (tiết 3).	
7 19/10 → 25/10	13	§4. Bài toán và thuật toán (tiết 4).	
	14	§4. Bài toán và thuật toán (tiết 5).	
8 26/10 → 1/11	15	Bài tập trang 44.	
	16	Bài tập trang 44 (tiếp).	
9 2/11 → 8/11	17	Kiểm tra giữa kỳ I	
	18	§5. Ngôn ngữ lập trình.	
10 9/11 → 15/11	19	§6. Giải bài toán trên máy tính.	
	20	Chủ đề: “Những ứng dụng của tin học” (bài 8 + bài 9)	
11 16/11 → 22/11	21	Chủ đề: “Những ứng dụng của tin học” (bài 8 + bài 9)	
	22		
12 23/11 → 29/11	23	Ôn tập chương I	
	24	Chủ đề: “Giao tiếp với hệ điều hành” (bài 7 + bài 10 + bài 11 + bài 12 + bài 13)	
13 30/11 → 6/12	25	Chủ đề: “Giao tiếp với hệ điều hành” (bài 7 + bài 10 + bài 11 + bài 12 + bài 13)	
	26		
14 7/12 → 13/12	27	Chủ đề: “Giao tiếp với hệ điều hành” (bài 7 + bài 10 + bài 11 + bài 12 + bài 13)	
	28		

15 14/12→20/12	29 30	Ôn tập Kiểm tra HKI.	
16 21/12→27/12	31 32	Chủ đề: “Giao tiếp với hệ điều hành” (bài 7 + bài 10 +bài 11+ bài 12 + bài 13)	
17 28/12→3/1	33 34	Bài tập thực hành (tiết 1) Bài tập thực hành (tiết 2)	
18 4/1 →10/1	35 36	Bài tập thực hành (tiết 3) Bài tập thực hành (tiết 4)	

Kế hoạch giảng dạy môn Tin học 10 (chương trình chuẩn) Học kỳ 2
(Đính kèm kế hoạch hoạt động Tổ chuyên môn Tin học năm học 2020-2021)

TUẦN	Tiết PPCT	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	GHI CHÚ
1 11/01 → 17/01	37 38	§14. Khái niệm về soạn thảo văn bản (tiết 1) §14. Khái niệm về soạn thảo văn bản (tiết 2)	
2 18/01 → 24/01	39 40	Bài tập §14 §15. Làm quen với PM soạn thảo văn bản (mục 1, 2)	
3 25/01 → 31/01	41 42	§15. Làm quen với PM soạn thảo văn bản (mục 3). Bài tập và thực hành 6.	
4 01/02 → 07/02	43 44	Bài tập và thực hành 6 (tiếp). §16. Định dạng văn bản.	
5 17/02 → 21/02	45 46	Bài tập và thực hành 7. Bài tập và thực hành 7 (tiếp).	
6 22/02 → 28/02	47 48	§17. Một số chức năng khác. Bài tập §17.	
7 01/03 → 07/03	49 50	§18. Các công cụ trợ giúp soạn thảo (mục 1). Bài tập §18.	

8 08/03 → 14/03	51	Bài tập và thực hành 8	
	52	Bài tập và thực hành 8	
9 15/03 → 21/03	53	Kiểm tra giữa kỳ II	
	54	§19. Tạo và làm việc với bảng.	
10 22/03 → 28/03	55	Bài tập và thực hành 9	
	56	Bài tập và thực hành 9 (tiếp).	
11 29/03 → 04/04	57	Bài tập §19.	
	58	Chuyên đề: “Mạng máy tính và internet”	
12 05/04 → 11/04	59	Chuyên đề: “Mạng máy tính và internet”	
	60		
13 12/04 → 18/04	61	Chuyên đề: “Mạng máy tính và internet”	
	62		
14 19/04 → 25/04	63	KT HKII	
	64	Sửa bài KT	
15 27/04 → 02/05		KT HKII toàn trường.	
16 03/05 → 09/05	65	Chuyên đề: “Mạng máy tính và internet”	
	66	Ôn tập	
17 10/05 → 16/05	67	Bài tập và thực hành 10	
	68	Bài tập và thực hành 10 (tiếp).	
18 17/05 → 23/05	69	Bài tập và thực hành 11	
	70	Bài tập và thực hành 11 (tiếp).	

Kế hoạch giảng dạy môn Tin học 11 (chương trình chuẩn) Học kỳ 1
 (Đính kèm kế hoạch hoạt động Tổ chuyên môn Tin học năm học 2020-2021)

TUẦN	Tiết PPCT	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	GHI CHÚ
1 07/9 → 13/09	1	§1. Khái niệm lập trình và NNLT.	
2 14/09 → 20/9	2	§2. Các thành phần của NNLT.	
3 21/9 → 27/9	3	§3. Cấu trúc chương trình	
4 28/9 → 04/10	4	§4. Một số kiểu dữ liệu chuẩn §5. Khai báo biến	
5 05/10 → 11/10	5	§6. Phép toán, biểu thức, câu lệnh gán.	
6 12/10 → 18/10	6	§7. Các thủ tục chuẩn vào/ra đơn giản. §8. Soạn thảo, dịch, thực hiện và hiệu chỉnh chương trình	
7 19/10 → 25/10	7	Bài tập và thực hành	
8 26/10 → 01/11	8	Chủ đề: Cấu trúc rẽ nhánh	
9 02/11 → 08/11	9	Chủ đề: Cấu trúc rẽ nhánh(tt)	
10 09/11 → 15/11	10	<i>Kiểm tra giữa kỳ I</i>	
11 16/11 → 22/11	11	§10. Cấu trúc lặp (mục 1, 2).	
12 23/11 → 29/11	12	§10. Cấu trúc lặp (mục 3: vd 1).	
13 30/11 → 06/12	13	Bài tập và thực hành 1	
14 07/12 → 13/12	14	Bài tập và thực hành 2.	

15 14/12 → 20/12	15	ÔN HK I.	
16 21/12 → 27/12	16	Kiểm tra HKI.	
17 28/12 → 03/01	17	Bài tập chương 3	
18 04/01 → 10/01	18	Bài tập chương 3	

Kế hoạch giảng dạy môn Tin học 11 (chương trình chuẩn) Học kỳ 2
(Đính kèm kế hoạch hoạt động Tổ chuyên môn Tin học năm học 2020-2021)

TUẦN	Tiết PPCT	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	GHI CHÚ
1 11/01 → 17/01	21 22	Chuyên đề: “Kiểu mảng”	
2 18/01 → 24/01	23 24	Chuyên đề: “Kiểu mảng”	
3 25/01 → 31/01	25 26	Chuyên đề: “Kiểu mảng”	
4 01/02 → 07/02	27 28	Chuyên đề: “Kiểu xâu”	
5 17/02 → 21/02	29 30	Chuyên đề: “Kiểu xâu”	
6 22/02 → 28/02	31 32	Chuyên đề: “Kiểu xâu” Bài tập chương 4 (bài 1, 2, 3, 4, 5).	
7 01/03 → 07/03	33 34	Bài tập chương 4 (bài 6, 7). Bài tập chương 4 (bài 8, 10).	
8 08/03 → 14/03	35 36	Chủ đề: “Làm việc với tệp”	

9 15/03 → 21/03	37	Kiểm tra giữa HKII	
10 22/03 → 28/03	38 39	Chủ đề: “Làm việc với tệp”	
11 29/03 → 04/04	40 41	§17: Chương trình con và phân loại (mục 1). §17: Chương trình con và phân loại (mục 2).	
12 05/04 → 11/04	42 43	§18: Ví dụ về cách viết và sử dụng chương trình (mục 1). §18: Ví dụ về cách viết và sử dụng chương trình (mục 2).	
13 12/04 → 18/04	44 45	Bài tập và thực hành 7 (tiết 1). Bài tập và thực hành 7 (tiết 2).	
14 19/04 → 25/04	46 47	Ôn tập (tiết 1) Ôn tập (tiết 2)	
15 27/04 → 02/05	48	Kiểm tra cuối HKII toàn trường	
16 03/05 → 09/05		Kiểm tra cuối HKII toàn trường	
17 10/05 → 16/05	49 50	Trả bài KT HKII Bài tập và thực hành 8 (tiết 1)	
18 17/05 → 23/05	51 52	Bài tập và thực hành 8 (tiết 2) Ôn tập cuối năm	

Kế hoạch giảng dạy môn Tin học 12 (chương trình chuẩn) Học kỳ 1
 (Đính kèm kế hoạch hoạt động Tổ chuyên môn Tin học năm học 2020-2021)

TUẦN	Tiết PPCT	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	GHI CHÚ
1 07/9 → 13/9	1	§1. Một số khái niệm cơ bản (tiết 1)	
	2	§1. Một số khái niệm cơ bản (tiết 2)	
2 14/9 → 20/9	3	Bài tập §1.	
	4	§2. Hệ quản trị CSDL (tiết 1)	
3 21/9 → 27/9	5	§2. Hệ quản trị CSDL (tiết 2)	
	6	Bài tập §2.	
4 28/9 → 04/10	7	Bài tập và thực hành số 1	
	8	Bài tập và thực hành số 1 (tiếp).	
5 05/10 → 11/10	9	§3. Giới thiệu Microsoft Access	
	10	§4. Cấu trúc bảng	
6 12/10 → 18/10	11	Bài tập và thực hành số 2	Mục 2a khuyến khích học sinh tự học
	12	Bài tập và thực hành số 2 (tiếp).	
7 19/10 → 25/10	13	§5. Các thao tác cơ bản trên bảng	Mục 2b, mục 3 khuyến khích hs tự học
	14	Bài tập và thực hành số 3	
8 26/10 → 1/11	15	Bài tập và thực hành số 3 (tiếp).	
	16	§6. Biểu mẫu	
9 2/11 → 8/11	17	Bài tập và thực hành số 4	Mục 3 khuyến khích hs tự đọc
	18	Bài tập và thực hành số 4 (tiếp).	
10	19	Kiểm tra giữa kỳ I	

9/11 → 15/11	20		
11	21	§7. Liên kết trong các bảng	
16/11 → 22/11	22	Bài tập	
12	23	Bài tập và thực hành số 5.	
23/11 → 29/11	24	Bài tập và thực hành số 5 (tiếp).	
13	25	§8. Truy vấn dữ liệu (tiết 1)	
30/11 → 06/12	26	§8. Truy vấn dữ liệu (tiết 1)	
14	27	Bài tập và thực hành số 6	
7/12 → 13/12	28	Bài tập và thực hành số 6 (tiếp).	
15	29	Ôn tập	
14/12 → 20/12	30	Kiểm tra HKI	
16	31	Bài tập và thực hành số 7.	
21/12 → 27/12	32	Bài tập và thực hành số 7 (tiếp).	
17	33	§9. Báo cáo và kết xuất báo cáo.	
28/12 → 03/01	34	Bài tập	
18	35	Bài tập và thực hành số 8.	
4/01 → 10/1	36	Bài tập và thực hành số 8 (tiếp).	

Kế hoạch giảng dạy môn Tin học 12 (chương trình chuẩn) Học kỳ 2
(Đính kèm kế hoạch hoạt động Tổ chuyên môn Tin học năm học 2020-2021)

TUẦN	Tiết PPCT	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	GHI CHÚ
1 11/01 → 17/01	37	Bài tập và thực hành số 9.	
2 18/01 → 24/01	38	Bài tập và thực hành số 9 (tiếp).	
3 25/01 → 31/01	39	§10. Cơ sở dữ liệu quan hệ (tiết 1)	

4 01/02 → 07/02	40	§10. Cơ sở dữ liệu quan hệ (tiết 2)	
5 17/02 → 21/02	41	§10. Cơ sở dữ liệu quan hệ (tiết 3)	
6 22/02 → 28/02	42	Bài tập và thực hành 10.	
7 01/03 → 07/03	43	Bài tập và thực hành 10 (tiếp).	
8 08/03 → 14/03	44	§11: Các thao tác với cơ sở dữ liệu quan hệ (tiết 1)	Chỉ hệ thống lại kiến thức, không giảng chi tiết.
9 15/03 → 21/03	45	<i>Kiểm tra giữa HKII</i>	
10 22/03 → 28/03	46	§11: Các thao tác với cơ sở dữ liệu quan hệ (tiết 2)	
11 29/03 → 04/04	47	Bài tập §11.	
12 05/04 → 11/04	48	§13: Bảo mật thông tin trong các hệ CSDL (tiết 1)	Mục 3,4 chỉ giới thiệu tóm lược.
13 12/04 → 18/04	49	§13: Bảo mật thông tin trong các hệ CSDL (tiết 2)	
14 19/04 → 25/04	50	<i>Ôn tập</i>	
15 26/04 → 02/05	51	<i>Thi HK2.</i>	
16 03/05 → 09/05	52	Trả bài KT HK2	
17	53	Bài tập và thực hành số 11.	Bài tập 3 không

10/05 → 16/05			thực hiện.
18 17/05 → 23/05	54	Bài tập và thực hành số 11 (tt)	
19 24/05 → 30/05		Tổng kết năm học.	

Kế hoạch giảng dạy môn Nghề Tin học 11 - Học kỳ 1
(Đính kèm kế hoạch hoạt động Tổ chuyên môn Tin học năm học 2020-2021)

TUẦN	Tiết PPCT	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	GHI CHÚ
1 07/9 → 13/9	1 2 3	Bài 1: Làm quen với nghề THVP Bài 2: Những kiến thức cơ sở Thực hành bài 2	
2 14/9 → 20/9	4 5 6	Thực hành bài 2 (tiếp). Bài 3: Làm việc với tệp và thư mục Thực hành bài 3	
3 21/9 → 27/9	7 8 9	Thực hành bài 3 (tiếp). Bài 4: Một số tính năng khác trong Windows Thực hành bài 4	
4 28/9 → 04/10	10 11 12	Thực hành bài 4 (tiếp). Bài 5: Control panel và việc thiết đặt hệ thống Thực hành bài 5	
5 05/10 → 11/10	13 14 15	Thực hành bài 5 (tiếp). Bài 6: Ôn tập và thực hành tổng hợp Bài 6: Ôn tập và thực hành tổng hợp (tiếp).	
6 12/10 → 18/10	16 17 18	Kiểm tra Windows. WORD: Bài 7: Ôn lại một số kiến thức cơ bản Thực hành bài 7	
7 19/10 → 25/10	19 20 21	Thực hành bài 7 (tiếp). Bài 8: Định dạng văn bản Thực hành bài 8	

8 26/10→01/11	22	Thực hành bài 8 (tiếp).	
	23	Bài 9: Làm việc với bảng trong văn bản	
	24	Thực hành bài 9	
9 02/11 → 08/11	25	Thực hành bài 9 (tiếp).	
	26	Bài 10: Thực hành soạn văn bản hành chính	
	27	Thực hành bài 10	
10 09/11 → 15/11	28	Thực hành bài 10 (tiếp).	
	29	Bài 11: Một số chức năng soạn thảo nâng cao	
	30	Thực hành bài 11	
11 16/11→ 22/11	31	Thực hành bài 11 (tiếp).	
	32	Bài 12: Chèn một số đối tượng đặc biệt	
	33	Thực hành bài 12	
12 23/11 → 29/11	34	Thực hành bài 12 (tiếp).	
	35	Bài 13: Các công cụ trợ giúp	
	36	Thực hành bài 13	
13 30/11 → 06/12	37	Thực hành bài 13 (tiếp).	
	38	Bài 14: Kiểu và sử dụng kiểu	
	39	Thực hành bài 14	
14 07/12→ 13/12	40	Thực hành bài 14 (tiếp).	
	41	Bài 15: Chuẩn bị in và in văn bản	
	42	Thực hành bài 15	
15 14/12 → 20/12	43	Thực hành bài 15 (tiếp).	
	44	Bài 16: Thực hành tổng hợp - Ôn tập	
	45	Kiểm tra Word.	
16 21/12 → 27/12	46	EXCEL: Các khái niệm cơ bản	
	47	Thực hành bài 17	
	48	Thực hành bài 17 (tiếp).	
17 28/12 → 03/01	49	Bài 18: Dữ liệu trên bảng tính	
	50	Thực hành bài 18	
	51	Thực hành bài 18 (tiếp).	
18 04/01 → 10/01	52	ÔN HK I.	
	53	Kiểm tra HKI (lý thuyết).	
	54	Kiểm tra HKI (thực hành). trường.	

Kế hoạch giảng dạy môn Nghề Tin học 11 - Học kỳ 1
 (Đính kèm kế hoạch hoạt động Tổ chuyên môn Tin học năm học 2020-2021)

TUẦN	Tiết PPCT	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	GHI CHÚ
<i>1</i> <i>11/01 → 17/01</i>	55 56 57	Bài 19: Lập công thức để tính toán Thực hành bài 19 Thực hành bài 19 (tiếp).	
<i>2</i> <i>18/01 → 24/01</i>	58 59 60	Bài 20: Sử dụng hàm Thực hành bài 20 Thực hành bài 20 (tiếp).	
<i>3</i> <i>25/01 → 31/01</i>	61 62 63	Bài 21: Thao tác với dữ liệu trên trang tính Thực hành bài 21 Thực hành bài 21 (tiếp).	
<i>4</i> <i>01/02 → 07/02</i>	64 65 66	Bài 22: Nhập, tìm và thay thế nhanh dữ liệu Thực hành bài 22 Thực hành bài 22 (tiếp).	
<i>5</i> <i>17/02 → 21/02</i>	67 68 69	Bài 23: Thao tác với hàng, cột và định dạng dữ liệu Thực hành bài 23 Thực hành bài 23 (tiếp).	
<i>6</i> <i>22/02 → 28/02</i>	70 71 72	Bài 24: Trình bày trang tính: Định dạng ô Thực hành bài 24 Thực hành bài 24 (tiếp).	
<i>7</i> <i>01/03 → 07/03</i>	73 74 75	Bài 25: Bố trí dữ liệu trên trang tính Thực hành bài 25 Thực hành bài 25 (tiếp).	
<i>8</i> <i>08/03 → 14/03</i>	76 77 78	Bài 26: Sử dụng các hàm logic Thực hành bài 26 Thực hành bài 26 (tiếp).	
<i>9</i> <i>15/03 → 21/03</i>	79 80 81	Bài 27: Thực hành lập trang tính Thực hành lập trang tính Thực hành lập trang tính (tiếp).	
<i>10</i> <i>22/03 → 28/03</i>	82 83 84	Bài 28: Danh sách dữ liệu và sắp xếp dữ liệu Thực hành bài 28 Thực hành bài 28 (tiếp).	

11 29/03→04/04	85	Bài 29: Lọc dữ liệu từ danh sách dữ liệu	
	86	Thực hành bài 29	
	87	Thực hành bài 29 (tiếp).	
12 05/04→11/04	88	Bài 30: Biểu diễn dữ liệu bằng biểu đồ	
	89	Thực hành bài 30	
	90	Thực hành bài 30 (tiếp).	
13 12/04→18/04	91	Bài 31: Thực hành tổng hợp	
	92	Thực hành tổng hợp (tiếp).	
	93	Kiểm tra Excel.	
14 19/04→25/04	94	Bài 32: Các kiến thức chung về mạng cục bộ	
	95	Thực hành bài 32	
	96	Thực hành bài 32 (tiếp).	
15 26/05→02/05	97	Bài 33: Sử dụng mạng cục bộ	
	98	Thực hành bài 33	
	99	Thực hành bài 33 (tiếp).	
16 03/05→09/05	100	Kiểm tra mạng máy tính.	
	101	Ôn tập thi HK II.	
	102	Ôn tập thi HK II (tiếp).	
17 10/05→16/05	103	Thi HK II.	
	104	Ôn tập cuối năm.	
	105	Ôn tập cuối năm (tiếp).	